**TIỂU LUẬN CUỐI KỲ**

Môn: Quản lý Khoa học và công nghệ

Đề bài: Lập một bản hợp đồng chuyển giao Khoa học Công nghệ.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội , ngày 03/04/2018

**HỢP ĐỒNG CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ**

Số: … /HĐCGCN

**LỜI NÓI ĐẦU**

* Công Ty TNHH rau sạch Minh Quang (sau đây gọi là bên nhận, bên B) địa chỉ: số Quán Chiền , xã Nam Dương , huyện Nam Trực , tỉnh Nam Định . Được thành lập đầu năm 2013. Minh Quang  là Doanh Nghiệp chuyên sản xuất, kinh doanh và phân phối các Sản Phẩm Rau Củ Quả Sạch Chất Lượng Cao.
Với mong muốn tột độ mang đến những giá trị vẹn nguyên đến tận tay mọi người

Với quy trình sản xuất phân phối chặt chẽ , an toàn nhất :

* Kiểm soát chất lượng đầu vào (Cây giống, nguồn nước, đất đai, con người, công nghệ, chăm sóc...)
* Kiếm soát thu hoạch (Thu hái, sơ chế, bao gói, bảo quản, vận chuyển và trưng bày...)
* Phân phối: (Chính sách bán hàng, cung cách phục vụ, chế độ sau bán hàng...)

Thương hiệu sản xuất rau sạch Minh Quang được nhiều người trong nước biết đến không chỉ là quy mô kinh doanh, mẫu mã, chất lượng các loại rau sạch đạt tiêu chuẩn mà còn là công nghệ bảo sản xuất sạch sau khi thu hoạch.

* **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VIETFARM**

(sau đây gọi là bên nhận, bên B) địa chỉ: vườn hồng , hồ Chiến THắng , phường 8 , Đà Lạt , Lâm Đồng . Ngày 30/01/2007, Công ty TNHH VIET FARM chính thức được thành lập với tên gọi ban đầu là công ty TNHH SX TM & DV HẢI ĐỨC. Tháng 3/2007, Công ty chính thức khởi công xây dựng trang trại rau sạch đầu tiên cho riêng mình áp dụng theo tiêu chuẩn Global-GAP (một tiêu chuẩn cao nhất trong sản xuất nông nghiệp của thế giới hiện nay).  Sản phẩm rau củ quả được sản xuất theo tiêu chuẩn Global-GAP, Viet-GAP phải đảm bảo các quy định về VSATTP đối với đất trồng, nước tưới, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, chất lượng hạt giống, cây giống,…Từ ngày gieo trồng đầu tiên cho đến ngày thu hoạch phải thực hiện ghi chép nhật ký đồng ruộng thật cụ thể những công việc đã làm để phục vụ cho công tác truy nguyên nguồn gốc. Như vậy, đội ngủ quản lý chất lượng của công ty thường xuyên kiểm tra việc thực hiện của công nhân trên đồng ruộng để kịp thời khắc phục những hành động không phù hợp nhằm đảm bảo VSATTP cho sản phẩm. Để thực hiện các công việc nêu trên, công ty có đội ngủ tham gia trực tiếp sản xuất 25 người, đội ngủ quản lý chất lượng 10 người. Tất cả đội ngủ tham gia quản lý và trực tiếp sản xuất đều được học qua lớp sản xuất theo tiêu chuẩn Global-G.A.P, VietGAP và được cấp giấy chứng nhận. Để đảm bảo chất lượng, VSATTP cho sản phẩm của công ty, khi giao sản phẩm cho các đơn vị mua thì hai bên tiến hành lưu mẫu cho từng loại sản phẩm, mỗi bên đều giữ mẫu lưu đó để sẵn sàng kiểm tra khi có khiếu nại.

Với hệ thống kiểm soát chất lượng chặt chẽ, VIETFARM đã, đang và sẽ cung cấp các sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng cao nhất và dịch vụ chuyên nghiệp nhằm thỏa mãn nhu cầu của khách hàng. VIETFARM không ngừng cải tiến để đáp ứng sự kỳ vọng, mong muốn ngày càng cao của khách hàng cũng như yêu cầu ngày càng khắt khe của thị trường.

* Để phát triển hơn nữa về quy mô cũng như số lượng mặt hàng thì **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VIETFARM**  đã bắt tay hợp tác với Công ty TNHH rau sạch để mang thương hiệu sản xuất rau sạch phát triển hơn . Sau một thời gian tìm hiểu và bàn bạc thì Bà Đỗ Thị Thúy đã nhất trí tới ký bản hợp đồng chuyển giao công nghệ “sản xuất rau sạch” cho công ty . Hôm nay, ngày 03/04/2018 bản hợp đồng chính thức được ký kết tại trụ sở chính của bên A.
1. **Bên chuyển giao: bên A**
* Tên doanh nghiệp: công ty TNHH rau sạch Minh Quang
* Trụ sở chính: địa chỉ tại Số 81 , quán Chiền , xã Nam Dương , huyện Nam TRực , tỉnh Nam Định
* Điện thoại: 01636392206
* Mã số thuế: 841565565
* Tài khoản: 0711000264883, ngân hàng Vietcombank Nam Định
* Đại diện: bà Đỗ Thị Thúy
* Chức vụ: giám đốc
1. **Bên nhận chuyển giao: bên B**
* Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VIETFARM**
* Trụ sở chính địa chỉ: ) địa chỉ: vườn hồng , hồ Chiến THắng , phường 8 , Đà Lạt , Lâm Đồng
* Số điện thoại : 01678966566
* Mã số thuế: 010666566
* Tài khoản số: 22210000866768, ngân hàng Vietcombank Lâm Đồng
* Đại diện: Đỗ Văn KHa
* Chức vụ: giám đốc

Hai bên cam kết những điều khoản sau:

1. **PHẦN GIỚI THIỆU**
* Bên A là công ty nắm công nghệ sản xuất rau sạch như được định nghĩa trong Hợp đồng này;
* Bên B mong muốn được tiếp nhận đối với công nghệ sản xuất rau sạch theo các điều kiện và điều khoản của Hợp đồng này;
* Bởi vậy, trên cơ sở những thỏa thuận theo nguyên tắc bình đẳng và cùng có lợi, các Bên trong hợp đồng này thống nhất như sau:
1. **CÁC ĐIỀU KHOẢN**

**Điều 1: Tên công nghệ được chuyển giao**

**‘** Công nghệ sản xuất rau sạch Minh Quang” là công nghệ độc quyền của công ty Minh Quang . Để thực hiện sản xuất rau sạch Minh Quang ta phải thực hiện từng buoowcs như sau :

**\* đất trồng phải được đảm bảo**

- đất phải cách biệt với khu vực có chất thải công nghiệp và bệnh viện ít nhất 2 km, với chất thải sinh hoạt thành phố ít nhất 200 m.

- Đất cao và không được có tồn dư hóa chất độc hại.

**\* Nguồn nước tưới**

- Sử dụng nguồn nước qua xử lý.

- Sử dụng nước giếng khoan (đối với rau xà lách và các loại rau gia vị).

- Dùng nước sạch để pha phân bón lá và thuốc bảo vệ thực vật (BVTV).

**\* Chọn Giống**

- Giống nhập nội phải qua kiểm dịch.

- Chỉ gieo trồng các loại giống tốt và trồng cây con khỏe mạnh, không mang nguồn sâu bệnh.

- Hạt giống trước khi gieo cần được xử lý hóa chất hoặc nhiệt để diệt nguồn sâu bệnh

**\* Phòng chống , diệt sâu bệnh**

Áp dụng các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM (integrated Pest Management)

- Luân canh cây trồng hợp lý.

- Sử dụng giống tốt, chống chịu sâu bệnh và sạch bệnh.

- Chăm sóc theo yêu cầu sinh lý của cây (tạo cây khỏe).

- Thường xuyên vệ sinh đồng ruộng.

- Sử dụng nhân lực bắt giết sâu.

- Sử dụng các chế phẩm sinh học trừ sâu bệnh hợp lý.

- Kiểm tra đồng ruộng phát hiện và kịp thời có biện pháp quản lý thích hợp đối với sâu, bệnh.

- Chỉ sử dụng thuốc bảo vệ thực vật khi thật cần thiết và theo các yêu cầu sau:

\* Không sử dụng loại thuốc cấm sử dụng cho rau.

\* Chọn các thuốc có hàm lượng hoạt chất thấp, ít độc hại với thiên địch, các động vật khác và con người.

\* Ưu tiên sử dụng các thuốc sinh học (thuốc vi sinh và thảo mộc).

\* Tùy theo loại thuốc mà thực hiện theo hướng dẫn về sử dụng và thời gian thu hoạch.

**\* Sử dụng một số biện pháp khác**

*-*Sử dụng nhà lưới, nhà kính để che chắn: nhà lưới, nhà kính có tác dụng hạn chế sâu, bệnh, cỏ dại, sương giá, nắng hạn, rút ngắn thời gian sinh trưởng của rau, ít dùng thuốc bảo vệ thực vật.

- Sử dụng màng nilon để phủ đất sẽ hạn chế sâu, bệnh, cỏ dại, tiết kiệm nước tưới, hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.

**\* Thu hoạch**

- Thu hoạch rau đúng độ chín, đúng theo yêu cầu của từng loại rau, loại bỏ lá già héo, trái bị sâu bệnh và dị dạng.

- Rửa kỹ rau bằng nước sạch, dùng bao túi sạch để chứa đựng.

**\* Bảo quản và sử dụng:**

 Rau được bảo quản ở cửa hàng ở nhiệt độ 20oC và thời gian lưu trữ không quá 2 ngày. Rau an toàn có thể sử dụng ngay không cần phải ngâm nước muối hay các chất làm sạch khác.

 **Điều 2: Đối tượng công nghệ được chuyển giao, sản phẩm do công nghệ tạo ra, tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm.**

* Mục đích chuyển giao công nghệ
* Đạt được kỹ thuật về quy trình sản xuất rau sạch
* Chất lượng rau khi thu hoạch
* Nắm bắt được chất lượng của rau sạch
* nội dung chuyển giao của hợp đồng
* Chuyển giao kỹ thuật và quy trình sản xuất rau sạch
* kết quả chuyển giao
* Kiểm soát Đạt được kỹ thuật về quy trình sản xuất rau sạch
* chất lượng rau sạch theo đúng tiêu chuẩn
* Chi phí mua nguyên liệu đạt ở mức tối ưu nhất
* rau thu hoạch xong đạt chất lượng về mặt dinh dưỡng cũng như số lượng
* Tỉ lệ phân trộn và giống đạt ở mức tối ưu nhất

**Điều 3. Chuyển nhượng quyền sở hữu, chuyển giao quyền sử dụng công nghệ.**

* Chuyển nhượng quyền sở hữu công nghệ là việc bên A sẽ tiến hành chuyển nhượng quyền sở hữu của mình cho bên B. Chủ sở hữu công nghệ sau này là bên B sẽ có toàn quyền đối với công nghệ sản xuất rau sạch Minh Quang kể từ ngày ký hợp đồng này.
* Chuyển giao quyền sử dụng: Bên A cho phép bên B sử dụng công nghệ của mình. Khi đã được chuyển giao thì bên B không được độc quyền sử dụng công nghệ vì có rất nhiều các tổ chức khác cũng đang sử dụng công nghẹ này của bên A. Đồng nghĩa với việc bên B có quyền chuyển giao công nghệ cho bên thứ ba nếu có sự tham gia của bên A. Ngoài ra bên B có quyền được cải tiến công nghệ cũng như có quyền được nhận thông tin cải tiến công nghệ.
* Công nghệ này sẽ được chuyển giao trong lãnh thổ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Điều 4. Phương thức chuyển giao công nghệ**

* Bên A có trách nhiệm phải chuyển giao tài liệu về công nghệ sản xuất rau sạch Minh Quang cho bên B ngay sau khi hợp đồng này được ký.
* Bên A có trách nhiệm phải đào tạo cho bên B nắm vững và làm chủ công nghệ ngay sau khi hợp đồng này được ký, đồng thời bên B có nghĩa vụ rèn luyện tích lũy để tiếp nhận kiến thức, thông tin về công nghệ một cách nhanh nhất.
* Bên A có thể sẽ cử chuyên gia tư vấn kỹ thuật cho bên nhận công nghệ đưa công nghệ vào sản xuất với chất lượng công nghệ và chất lượng sản phẩm đạt các chỉ tiêu và tiến độ quy định trong hợp đồng chuyển giao công nghệ

**Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của các bên**

1. Bên giao:
* Bên Giao cam kết là chủ sở hữu hợp pháp của Công nghệ chuyển giao và việc chuyển giao sẽ không xâm phạm đến quyền Sở hữu công nghiệp của bất kỳ Bên thứ Ba nào khác. Bên Giao có trách nhiệm, với chi phí của mình, giải quyết mọi tranh chấp phát sinh từ việc chuyển giao Công nghệ theo Hợp đồng này
* Có nghĩa vụ hợp tác chặt chẽ và giúp đỡ Bên Nhận chống lại mọi sự xâm phạm sở hữu từ bất cứ bên thứ Ba nào khác.
* Nộp các khoản thuế áp dụng đối với Hợp đồng chuyển giao Công nghệ theo quy định của pháp luật của nước mà Bên Giao có quốc tịch và pháp luật của Việt Nam.
* Chuyển giao Công nghệ theo hợp đồng này cho Bên thứ 3 không có quốc tịch là Việt nam.
* Theo các quy định về vấn đề này, Bên giao sẽ chuyển giao cho Bên nhận công nghệ sản xuất rau sạch dưới dạng độc quyền và không được chuyển giao, dưới sự hỗ trợ kỹ thuật và đạo tạo trong thời gian hiệu lực của Hợp đồng này.
* Bên Giao sẽ tiến hành chuyển giao các tài liệu liên quan đến Quy trình sản xuất rau sạch và công nghệ sản rau sạch.
* Đối với dây chuyền sản xuất rau sạch thì bên Giao sẽ tiến hành chuyển giao những dụng cụ trồng rau sạch cho bên Nhận.
1. Bên nhận
* Cam kết chất lượng sản phẩm sản xuất theo Công nghệ do Bên Giao chuyển giao không thấp hơn chất lượng sản phẩm do Bên Giao sản xuất. Áp dụng phương pháp đánh giá chất lượng sản phẩm theo quy định tiêu chuẩn của Bên Giao.
* Trả tiền chuyển giao Công nghệ theo Hợp đồng này.
* Ghi chú xuất xứ Công nghệ chuyển giao trên sản phẩm.
* Đăng ký Hợp đồng chuyển giao Công nghệ

**Điều 6: giá và phương thức thanh toán**

* Tổng giá trị hợp đồng là 15.000.000.000 vnđ (15 tỉ Việt Nam đồng ) được quy định cu thể như sau:
* Phí chuyển giao quy trình bảo quản là 14 tỉ vnđ bao gồm bí quyết sản xuất và tài liệu kỹ thuật.
* Phí hỗ trợ đào tạo: 700 triệu vnđ (Giới thiệu nguồn đất và nước sạch để đảm bảo việc sản xuất rau ).
* Thủ tục giấy tờ chuyển nhượng: 300 triệu vnđ

Tổng giá trị hợp đồng sẽ được thanh toán bằng Vnđ theo sự thỏa thuận của hai bên

\* Ghi chú: *Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có phát sinh những chi phí liên quan đến hoạt động chuyển giao bí quyết công nghệ theo Hợp đồng này thì các bên sẽ căn cứ vào tình hình thực tế để thực hiện việc thanh toán những chi phí phát sinh này.*

*Những chi phí có thể phát sinh không bao gồm trong tổng giá chuyển giao đã được thoả thuận bởi các bên như quy định trên đây.*

* Phương thức thanh toán: Bên Giao sẽ cấp hoá đơn vào ngày đến hạn thanh toán. Bên Nhận sau đó sẽ thanh toán bằng tiền mặt hoặc bằng cách chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của Bên Giao hoặc theo phương thức thoả thuận của Các Bên trong vòng 10 ngày kể từ ngày Bên Nhận nhận được hoá đơn thanh toán.
* Tiến độ thanh toán: Bên Nhận sẽ tiến hành thanh toán nhiều lần cho Bên Giao trong thời hạn của Hợp đồng phù hợp với tiến độ chuyển giao từng quy trình sản xuất rau sạch Minh Quang như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Năm | Thời kỳ | Số tiền (VNĐ) | Ngày thanh toán  |
| Năm thứ nhất | 31/01/2018-01/02/2019 | 5.000.000.000 | 31/12/2018 |
| Năm thứ hai | 31/01/2019 -01/02/2020 | 5.000.000.000 | 31/12/2019 |
| Năm thứ ba | 31/01/2020- 01/02/2021 | 5.000.000.000 | 31/12/2020 |
| Tổng | 15.000.000.000 VNĐ |

**Điều 7. Thời điểm, thời hạn có giá trị của hợp đồng**

* Hợp đồng này sẽ băt đầu vào ngày hiệu lực và có hiệu lực trong giai đoạn là 3 năm.
* Trước 6 tháng vào thời điểm hết hợp đồng, nếu các bên thỏa thuận gia hạn thì sẽ nộp đơn xin gia hạn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
* Hợp đồng này sẽ chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:

 + hợp đồng hết hiệu lực;

 + do các bên thoả thuận;

 + theo quy định của pháp luật Việt nam;

* Khi hợp đồng này chấm dứt hiệu lực, các Bên trong hợp đồng này sẽ tiến hành thủ tục thanh lý hợp đồng. Việc thanh lý hợp đồng này phải được lập thành văn bản do các bên ký và xác nhận tuỳ từng nội dung của việc chấm dứt, và phải được Cơ quan quản lý Nhà nước chấp thuận.

**Điều 8 Khái niệm, thuật ngữ sử dụng trong hợp đồng (nếu có).**

* Chuyển giao công nghệ là chuyển nhượng quyền sở hữu công nghệ hoặc chuyển giao quyền sử dụng công nghệ từ bên có quyền chuyển giao công nghệ sang bên nhận công nghệ.
* Rau sạch: Không bón phân hoá học; không phun thuốc bảo vệ thực vật hoá học; không sử dụng thuốc trừ sâu; không phun thuốc kích thích sinh trưởng; phân bón hoàn toàn là phân hữu cơ (bón gốc và bón qua lá); không dùng hóa chất bảo quản.
* Quy trình :cách thức, thứ tự thực hiện một hoạt động đã được quy định, mang tính băt buộc,đáp ứng những mục tiêu cụ thể
* Chất lượng mong muốn: nghĩa là mức chất lượng sản phẩm mà Bên nhận đòi hỏi phải đạt được cho lợi ích thích hợp so sánh với chi phí sản xuất theo những đòi hỏi của thị trường.
* Hà nội: nơi chuyển giao công nghệ.
* Hợp đồng: nghĩa là hợp đồng chuyển giao công nghệ của Rau sạch Vân Nội đăng ký với bộ Khoa học và Công nghệ.
* Ngày hiệu lực: là ngày mà hợp đồng này ký với Bộ Khoa học và Công nghệ.
* Chuyên gia: nghĩa là các chuyên gia của Bên Giao được cử đến Bên Nhận để thực hiện việc kiểm tra, đánh giá chất lượng Công nghệ chuyển giao tại thời điểm giao nhận và thực hiện các hoạt động đào tạo hoặc để thực hiện các công việc do hai Bên thỏa thuận trong Hợp đồng này.
* Ngày ký: nghĩa là ngày Hợp đồng này được các đại diện uỷ quyền của các Bên ký kết.
* Tài liệu kỹ thuật:  nghĩa là các tài liệu liên quan đến phương pháp và quy trình sản xuất , đặc tính của rau sạch, chỉ tiêu chất lượng sản phẩm, miêu tả sản phẩm và hướng dẫn kỹ thuật đối với các thiết bị kèm theo Hợp đồng này

**Điều 9: Giới hạn trách nhiệm**

* Bên Giao bảo đảm chất lượng và tính trọn vẹn của Quy trình Công nghệ được chuyển giao và chịu trách nhiệm đối với bất kỳ Tài liệu Kỹ thuật nào mà Bên Nhận chứng minh là không đúng. Công nghệ sẽ được bảo hành trong 1 năm, trong thời gian bảo hành Bên Giao sẽ định kỳ kiểm tra chất lượng Công nghệ chuyển giao và các Sản phẩm theo Hợp đồng khi Bên Nhận yêu cầu. Bên Nhận có trách nhiệm trả chi phí kiểm tra cho các chuyên gia của bên A.
* Trách nhiệm tối đa của Bên Giao đối với Bên Nhận vì bất kỳ nguyên nhân nào trong mọi trường hợp đều không vượt quá 5% (năm phần trăm) tổng các khoản thanh toán tích tụ nhận được theo Hợp đồng này và Bên Nhận sẽ miễn cho Bên Giao mọi trách nhiệm vượt quá giới hạn trên.
* Bên Nhận phải tự chịu trách nhiệm và tự bảo quản các thiết bị của Công nghệ đươc chuyển giao sau khi Bên Giao đã hoàn thành nghĩa vụ chuyển giao tại thời điểm chuyển giao máy móc, thiết bị và tài liệu kỹ thuật liên quan.
* Bên Nhận được tiếp tục nghiên cứu và phát triển công nghệ được chuyển giao. Bên Giao không được buộc Bên Nhận chuyển giao vô điều kiện các kết quả cải tiến, đổi mới công nghệ do Bên Nhận tạo ra từ công nghệ được chuyển giao.
* Bên Giao không buộc Bên Nhận phải mua hoặc tiếp nhận từ Bên Giao hoặc từ Bên thứ Ba do Bên Giao chỉ định đối với những đối tượng mà Bên Nhận không phải tiếp nhận theo Hợp đồng này.
* Bên Giao không ngăn cấm Bên Nhận tiếp tục sử dụng công nghệ đã được chuyển giao sau khi hết hạn hợp đồng theo thỏa thuận của các bên

**Điều 10: Bảo Mật**

Vào từng thời điểm trong suốt thời hạn của Hợp đồng này, mỗi Bên có thể có được những thông tin mật và thuộc quyền sở hữu của Bên kia liên quan đến hoạt động của Bên kia. Tài liệu Kỹ thuật sẽ được coi là một ví dụ mà không phải là toàn bộ thông tin mật của Bên Giao. Trong suốt thời hạn của Hợp đồngnày, mỗi Bên tiếp nhận thông tin như vậy sẽ:

bảo mật thông tin đó, và không tiết lộ thông tin đó cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào, ngoại trừ việc tiết lộ cho nhân viên của Bên đó là người cần thông tin đó để thực hiện các nhiệm vụ của mình.

 **Điều 11. Giải quyết tranh chấp**

* Trong trường hợp phát sinh tranh chấp liên quan đến việc giải thích hoặc thực hiện hợp đồng này, thì các bên sẽ trước tiên nỗ lực giải quyết tranh chấp thông qua hòa giải.
* Nếu tranh chấp đó không được giải quyết thông qua thương lượng, hoà giải trong vòng 45 ngày kể từ khi bắt đầu thương thảo, thì tranh chấp đó sẽ được đưa ra giải quyết tại Trung tâm Trọng tài Thương mại Quốc tế bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Hà Nội. Phán quyết của trọng tài có giá trị chung thẩm và ràng buộc đối với Các Bên và các Bên đồng ý chịu sự ràng buộc của phán quyết đó và sẽ hành động theo đúng phán quyết đó.
* Khi xảy ra một tranh chấp và tranh chấp đó được đưa ra xét xử trọng tài, trừ những vấn đề liên quan đến tranh chấp đó, Các Bên sẽ tiếp tục thực hiện những quyền và nghĩa vụ còn lại tương ứng của mình theo Hợp đồng này (nếu có).

**Điều 12. Đánh giá và nghiệm thu hợp đồng**

* Quy trình Công nghệ, Dây chuyền sản xuất và các thiết bị chủ chốt sẽ được tiến hành nghiệm thu và đánh giá chất lượng tại Bên B. Việc nghiệm thu này được thực hiện theo tiêu chuẩn chất lượng và kỹ thuật của Bên A.
* Mục đích của việc nghiệm thu là kiểm tra liệu Quy trình bảo quản nông sản sạch tại tổ chức của bên B có phù hợp với quy định tiêu chuẩn của bên A, có thoả mãn các quy cách kỹ thuật và chất lượng quy định trong tài liệu chuyển giao công nghệ.
* Chi phí cho việc nghiệm thu sẽ do bên B gánh chịu. Khi kết thúc mỗi thí nghiệm nghiệm thu, các Bên sẽ cùng ký vào giấy chứng nhận nghiệm thu. Trong trường hợp có hỏng hóc, lỗi hay bỏ sót trong Tài liệu Kỹ thuật, cho dù được xác định trước hay trong quá trình thực hiện thí nghiệm nghiệm thu, Bên B sẽ thông báo cho bên A bằng văn bản về những hỏng hóc, lỗi hay bỏ sót đó và bên A cam kết sẽ sửa chữa những hỏng hóc, lỗi hay bỏ sót đó cho bên B; Chi phí sẽ do Bên Giao chi trả cho việc này nếu việc hỏng hóc, lỗi hay bỏ sót không phải do lỗi của bên B.
* Trong thời hạn Hợp đồng có hiệu lực, hàng năm bên B gửi Báo cáo kết quả Chuyển giao Công nghệ trong năm (theo nội dung hợp đồng) cho Cơ quan đã xác nhận đăng ký.
* Khi Hợp đồng hết thời hạn, cả hai bên gửi Báo cáo kết quả thực hiện Hợp đồng chuyển giao Công nghệ và Biên bản đánh giá kết quả thực hiện Hợp đồng Chuyển giao Công nghệ của bên B cho cơ quan xác nhận đăng ký Hợp đồng trong vòng 30 ngày, kể từ ngày hai Bên ký kết biên bản.

**Điều 13. Bất khả kháng**

 1. “Bất Khả Kháng” có nghĩa là tất cả các sự kiện nằm ngoài khả năng kiểm soát của các Bên, mà không thể đoán trước, không thể tránh khỏi hoặc không thể vượt qua, và xảy ra sau Ngày Hiệu Lực và ngăn cản bất kỳ Bên nào thực hiện toàn bộ hay một phần Hợp đồng này. Các sự kiện đó bao gồm động đất, bão, lũ lụt, hỏa hoạn, chiến tranh, cấm vận hoặc bất kỳ trường hợp nào khác mà không thể đoán trước, ngăn chặn hoặc kiểm soát, bao gồm cả các trường hợp được coi là Bất Khả Kháng theo thông lệ thương mại quốc tế chung.

2.  Trong trường hợp xảy ra một sự kiện Bất Khả Kháng, các nghĩa vụ của một Bên theo Hợp đồng này bị ảnh hưởng bởi sự kiện đó sẽ được tạm ngừng thực hiện trong một thời gian chậm trễ do sự kiện Bất Khả Kháng gây ra và sẽ được tự động gia hạn thêm một khoảng thời gian tương đương với thời gian tạm ngừng đó mà không bị phạt.

3.  Bên tuyên bố gặp sự kiện Bất Khả Kháng sẽ thông báo ngay cho Bên kia bằng văn bản và trong vòng 5 ngày sau đó, sẽ cung cấp bằng chứng phù hợp về việc xảy ra và thời gian diễn ra sự kiện Bất Khả Kháng đó. Bên tuyên bố gặp sự kiện Bất Khả Kháng cũng sẽ nỗ lực hết sức một cách hợp lý để chấm dứt sự kiện Bất Khả Kháng.

4. Trong trường hợp xảy ra sự kiện Bất Khả Kháng, các Bên sẽ ngay lập tức tham khảo ý kiến lẫn nhau để tìm ra một giải pháp hợp lý và sẽ nỗ lực tối đa một cách hợp lý để giảm thiểu hậu quả của sự kiện Bất Khả Kháng đó.

**Điều 14. Thảo thuận và sửa đổi**

* Hợp đồng này tạo ra sự thoả thuận và hiểu biết đầy đủ giữa hai Bên đối với việc chuyển giao công nghệ là Quy trình Công nghệ sản xuất rau sạch. Hợp đồng này thay thế và huỷ bỏ bất kỳ và tất cả các thoả thuận và cam kết trước đây bằng văn bản hay bằng lời nói.
* Bất kỳ thay đổi hay sửa đổi nào đối với Hợp đồng này hoặc việc khước từ bất kỳ điều khoản hay điều kiện nào của Hợp đồng này sẽ không được coi là có hiệu lực trừ khi được lập thành văn bản và được cả hai Bên ký kết.
* Hợp đồng này và các Phụ Lục của Hợp đồng này tạo nên toàn bộ thoả thuận giữa Các Bên liên quan đến sản phẩm thức ăn chăn nuôi theo Hợp đồng. Trong trường hợp có mâu thuẫn giữa các quy định của Hợp đồng này và các Phụ Lục, thì các quy định của Hợp đồng này sẽ được áp dụng.
* Bất kỳ thay đổi hay sửa đổi nào đối với Hợp đồng này hoặc việc khước từ bất kỳ điều khoản hay điều kiện nào của Hợp đồng này sẽ không được coi là có hiệu lực trừ khi được lập thành văn bản và được cả hai Bên ký kết.
* Tất cả các phụ lục của Hợp đồng này là một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng này và có hiệu lực ngang như Hợp đồng này.Nếu các Bên đồng ý xem lại, sửa đổi hay bổ sung Hợp đồng này thì việc xem xét, sửa đổi hay bổ sung phải được thể hiện bằng văn bản được hai bên cùng ký và chỉ có hiệu lực khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

**Điều 15. Ngôn ngữ và luật điều chỉnh**

* Hợp đồng này và các tài liệu dưới đây được làm bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Văn kiện hợp đồng bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị pháp lý ngang nhau.
* Việc giải thích và thực hiện Hợp đồng này chịu sự điều chỉnh của pháp luật nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, được công bố và có hiệu lực áp dụng rộng rãi.

**Điều 16. Thông báo**

* Bất kỳ thông báo hoặc thông tin bằng văn bản nào quy định tại Hợp đồng này của một Bên gửi cho Bên kia, bao gồm nhưng không giới hạn ở bất kỳ và mọi đề nghị, văn bản hoặc thông báo được đưa ra theo quy định của Hợp đồng này, đều phải được lập bằng tiếng Anh và/ hoặc tiếng Việt và gửi bằng fax, điện tín hoặc telex, và được xác nhận bằng thư chuyển phát nhanh, được gửi hoặc chuyển ngay bảo đảm trả tiền trước và được chuyển đi ngay cho hoặc đề đúng địa chỉ của Bên có liên quan.
* Trừ trường hợp bất khả kháng tại Điều 13, ngày nhận thông báo hoặc thông tin theo Hợp đồng này sẽ được coi là ngày đến sau khi gửi bằng dịch vụ chuyển phát nhanh trong trường hợp gửi thư bằng dịch vụ chuyển phát nhanh và trong ngày làm việc sau khi gửi trong trường hợp gửi bằng fax, điện tín hoặc telex. Tất cả các thông báo và thông tin sẽ được gửi đến địa chỉ tại trụ sở chính của cả hai bên.
1. **KẾT LUẬN**

Hợp đồng được ký thành ba (3) bản tiếng Việt và ba (3) bản tiếng Anh, mỗi bản sẽ được coi là một bản gốc, nhưng tất cả các bản này sẽ tạo thành một Hợp đồng duy nhất. Mỗi Bên sẽ giữ một bản tiếng Anh và một bản tiếng Việt, một bản còn lại sẽ gửi cho cơ quan chức năng. Bản tiếng Việt và bản tiếng Anh có giá trị ngang nhau. Tuy nhiên, trong trường hợp có sự không nhất quán, thì bản tiếng Việt sẽ được sử dụng.

VỚI SỰ CHỨNG KIẾN TẠI ĐÂY, đại diện được ủy quyền hợp lệ của các Bên tham gia Hợp đồng này đã ký Hợp đồng này vào ngày được ghi ở phần đầu của Hợp đồng này:

 BÊN A BÊN B